

## TRẮC NGHIỆM BÀI HAI CHỮ NƯỚC NHÀ CÓ ĐÁP ÁN

---

**Câu 1. Bút hiệu của tác giả Trần Tuấn Khải là gì?**

- A. Không có
- B. Trần Khải
- C. Á Nam
- D. Á Nam Trần Tuấn Khải

**Câu 2. Trần Tuấn Khải sáng tác chủ yếu vào thời gian nào?**

- A. Cuối thế kỉ XIX
- B. Đầu thế kỉ XX
- C. Giai đoạn 1930 - 1945

**Câu 3. Bài thơ Hai chữ nước nhà viết về đề tài gì?**

- A. Thiên nhiên
- B. Nông dân
- C. Lịch sử
- D. Chiến tranh

**Câu 4. Thể thơ của Hai chữ nước nhà là gì?**

- A. Thất ngôn tứ tuyệt
- B. Thất ngôn bát cú
- C. Lục bát
- D. Song thất lục bát

**Câu 5. Nhân vật lịch sử nào được nói đến trong bài thơ?**

- A. Trần Quốc Tuấn và các tướng sĩ.
- B. Trưng Trắc và Trưng Nhị.
- C. Lê Lợi và Quang Trung.
- D. Nguyễn Phi Khanh và Nguyễn Trãi.

**Câu 6. Tác giả đã nhập vai vào đoạn trích để miêu tả tình cảnh đất nước và kể lại tội ác của quân xâm lược.Đúng hay sai?**

A. Đúng

B. Sai

**Câu 7. Nội dung chủ yếu của Hai chữ nước nhà là gì?**

A. Nỗi đau mất nước.

B. Ý chí phục thù cứu nước

C. Cả A và B đều sai.

D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 8. Ý nào không nói lên nội dung của 8 câu thơ đầu?**

A. Dựng lại bối cảnh không gian của cuộc chia li.

B. Tái hiện lại hoàn cảnh của nhân vật.

C. Nói lên thế bất lực của người cha.

D. Tái hiện tâm trạng của nhân vật.

**Câu 9. Bối cảnh không gian ở bốn câu thơ đầu là gì?"Chốn ải Bắc mây sâu ảm đạm,Cõi giới Nam gió thảm điều hiu,Bốn bề hổ thét chim kêu,Đoái nom phong cảnh như khêu bất bình."(Hai chữ nước nhà)**

A. Là nơi tận cùng của Tổ quốc.

B. Bị bao trùm bởi một màu tang tóc, thê lương,

C. Cảnh vật như giục cơn sầu trong lòng người.

D. Kết hợp cả ba nội dung trên.

**Câu 10. Hoàn cảnh và tâm trạng của nhân vật trong các câu thơ dưới là gì?"Hạt máu nóng thấm quanh hồn nước,Chút thân tàn lặn bước dặm khơi,Trông con tằm tã châu rơi,Con ơi, con nhớ lấy lời cha khuyên"(Hai chữ nước nhà)**

A. Éo le và tột cùng đau đớn, xót xa.

B. Sung sướng và hạnh phúc.

C. Nghèo khổ và phải chia cắt.

D. Cô đơn và tuyệt vọng.

**Câu 11. Trong bối cảnh không gian và tâm trạng như vậy, lời khuyên của người cha đối với người con có ý nghĩa đặc biệt như thế nào?**

- A. Như những lời hứa hẹn.
- B. Như một lời trăng trối.
- C. Như những lời hò hẹn.
- D. Cả ba nội dung trên.

**Câu 12. Hình ảnh của người cha trong bài thơ đang ở trong hoàn cảnh nào?**

- A. Một người anh hùng chuẩn bị lên đường đi cứu nước.
- B. Một ông quan sắp đi sứ sang Trung Quốc.
- C. Một người dân mất nước đang đi vào chỗ chết.
- D. Một nhà thơ đang lâm trọng bệnh.

**Câu 13. Đoạn thơ sau thể hiện điều gì? "Bốn phương khói lửa bùng bùng...Lạ gì khác giống dễ còn thương đâu!"**

- A. Tội ác của quân giặc.
- B. Cảnh ngộ của người cha.
- C. Tình cảnh đau thương của đất nước.
- D. Kết hợp cả A và C.

**Câu 14. Theo em, các từ ngữ vong quốc, cơ đồ, đất khốc, giờ than, nòi giống giúp em hiểu điều gì ở nhân vật?**

- A. Tầm cỡ nỗi đau của nhân vật.
- B. Tình cảnh gia đình của nhân vật.
- C. Suy nghĩ của nhân vật.
- D. Hành động của nhân vật.

**Câu 15. Nhận xét nào nói đúng nhất tầm cỡ nỗi đau thương của nhân vật được thể hiện trong phần 2 của đoạn trích?**

- A. Là một nỗi đau thiêng liêng và cao cả.
- B. Vượt lên số phận của một cá nhân.
- C. Nỗi đau làm kinh động cả đất trời.
- D. Kết hợp cả ba nội dung trên.

**Câu 16. Ý nghĩa của việc người cha nói về cái thế bất lực của mình với người con?**

- A. Nhằm kích thích, hun đúc ý chí gánh vác giang sơn của người con.
- B. Làm cho lời trao gửi của người cha có thêm sức nặng tình cảm.
- C. Để người con thấy rõ người cha không còn hi vọng gì nữa.
- D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 17. Giọng điệu của bài thơ là gì?**

- A. Hào sảng, trang trọng.
- B. Lâm li, thống thiết, xen lẫn phần uất, hờn căm.
- C. Nhẹ nhàng, thiết tha, êm đềm.
- D. Hào hùng, sảng khoái, bay bổng.

**Câu 18. Bài thơ có sự kết hợp các phương thức biểu đạt chủ yếu nào?**

- A. Tự sự và miêu tả
- B. Tự sự và biểu cảm
- C. Miêu tả và biểu cảm
- D. Biểu cảm và thuyết minh

### ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI HAI CHỮ NƯỚC NHÀ

| Câu   | Đáp án | Câu    | Đáp án |
|-------|--------|--------|--------|
| Câu 1 | C      | Câu 10 | A      |
| Câu 2 | B      | Câu 11 | B      |
| Câu 3 | C      | Câu 12 | C      |
| Câu 4 | D      | Câu 13 | D      |
| Câu 5 | D      | Câu 14 | A      |
| Câu 6 | B      | Câu 15 | D      |
| Câu 7 | D      | Câu 16 | D      |
| Câu 8 | C      | Câu 17 | B      |
| Câu 9 | D      | Câu 18 | B      |